

UBND XÃ BÁT TRÀNG
TRƯỜNG THCS BÁT TRÀNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I
Môn: CÔNG NGHỆ 6 - Tiết 8 theo KHDH
Năm học: 2025 - 2026
Thời gian: 45 phút

Chủ đề		Các mức độ đánh giá								Tổng số	
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		TN	TL
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL		
1. Khái quát về nhà ở	Số câu	2		2		2			1	6	1
	Điểm								1	1,5	1
	Tỉ lệ								10%	15%	10%
2. Xây dựng nhà ở	Số câu	1		2		1				4	
	Điểm									1	
	Tỉ lệ									10%	
3. Ngôi nhà thông minh	Số câu	1		2	1	2				5	1
	Điểm									1,25	2
	Tỉ lệ									12,5%	20%
4. Thực phẩm và dinh dưỡng	Số câu	2		2	0,5	1	0,5			5	1
	Điểm									1,25	2
	Tỉ lệ									12,5%	20%
Tổng	Số câu	6		8	1,5	6	0,5		1	20	3
	Điểm	1,5		2,0	3,0	1,5	1		1	5	5
	Tỉ lệ	15%		20%	30%	15%	10		10%	50%	50%
Tổng	Tỉ lệ	15%		50%		25%		10%		100%	

UBND XÃ BÁT TRÀNG
TRƯỜNG THCS BÁT TRÀNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I
Môn: CÔNG NGHỆ 6 - Tiết 8 theo KHDH

Năm học: 2025 - 2026

Thời gian: 45 phút

T T	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhậ n biết	Thôn g hiểu	Vận dụn g	Vận dụng cao
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	I. Nhà ở	1.1. Khái quát về nhà ở	Nhận biết: - Nêu được vai trò của nhà ở. - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam. - Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. Thông hiểu: - Phân biệt được một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. Vận dụng: - Xác định được kiểu kiến trúc ngôi nhà em đang ở.	2TN	2TN	2TN	1TL
		1.2. Xây dựng nhà ở	Nhận biết: - Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà ở. Thông hiểu: Nêu được ứng dụng của các loại vật liệu xây dựng nhà ở Vận dụng: - Xác định được các loại vật liệu, sự thay đổi qua các năm.	1TN	2TN	2TL	

		1.3. Ngôi nhà thông minh	Nhận biết: - Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh. - Trình bày được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. Thông hiểu: - Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. - Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. - Giải thích được vì sao cần sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.	1TN	2TN 1TL	2TN	
	II. Bảo vệ và chế biến thực phẩm	2.1 Thực phẩm và dinh dưỡng	Nhận biết: - Kể tên được các nhóm thực phẩm chính (nhóm chất bột đường, nhóm chất đạm, nhóm chất béo, nhóm vitamin và khoáng chất, nhóm nước). - Nhận biết được ví dụ cụ thể của từng nhóm thực phẩm trong đời sống hàng ngày. Thông hiểu: - Giải thích được vai trò, chức năng dinh dưỡng của từng nhóm thực phẩm đối với cơ thể. Vận dụng: - Đề xuất được giải pháp lựa chọn thực phẩm thay thế khi thiếu một nhóm thực phẩm nào đó trong bữa ăn.	2TN	2TN 0,5TL	1TN 0,5TL	

UBND XÃ BÁT TRÀNG
TRƯỜNG THCS BÁT TRÀNG
ĐỀ 01

Đề gồm 20 câu TN, 3 bài TL

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I
Môn: CÔNG NGHỆ 6 - Tiết 8 theo KHDH
Năm học: 2025 - 2026
Thời gian: 45 phút

(Đề thi có 02 trang)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi:

Câu 1: Nhà bao gồm các phần chính là:

- A. Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
- B. Sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
- C. Móng nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
- D. Móng nhà, sàn nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

Câu 2: Đây là cách sử dụng năng lượng tiết kiệm, an toàn và hiệu quả?

- A. Không sử dụng thiết bị tiêu thụ điện như bình nóng lạnh hay điều hòa kể cả khi cần.
- B. Bật bình nóng lạnh, điều hòa liên tục cả ngày cả đêm.
- C. Bật điều hòa ở nhiệt độ thật thấp rồi tắt đi, bao giờ hết mát thì lại bật lên.
- D. Sử dụng điều hòa khi trời nóng bật ở nhiệt độ vừa phải, hợp lý không thấp hơn nhiệt độ bên ngoài quá 10 độ.

Câu 3: Loại nhà nào là kiến trúc đặc trưng của dân tộc miền núi phía Bắc:

- A. Nhà ngói ba gian. B. Nhà tầng. C. Nhà nôi. D. Nhà sàn.

Câu 4: Loại nhà ngói 3 gian, 5 gian của vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ thường dùng vật liệu chính nào để dựng khung nhà?

- A. Gỗ. B. Sắt, thép, xi măng, gạch.
- C. Đá, sỏi. D. Bùn, đất.

Câu 5: Phần nào của ngôi nhà nằm ở phía dưới mặt đất?

- A. Mái nhà. B. Khung nhà. C. Móng nhà. D. Cửa sổ và cửa ra vào.

Câu 6: Loại nhà nào là kiến trúc đặc trưng của vùng đồng bằng sông Cửu Long:

- A. Nhà ngói ba gian, 5 gian. B. Nhà tầng. C. Nhà nôi. D. Nhà sàn.

Câu 7: Thời gian làm bản thiết kế là:

- A. Sau khi thi công. B. Trong khi thi công.
- C. Trước khi thi công. D. Trước khi hoàn thiện.

Câu 8: Các công việc chính của bước thi công thô gồm.

- A. Làm móng nhà, làm khung tường, xây tường, làm nội thất.
- B. Làm móng nhà, làm khung nhà, xây tường, cán nền, làm mái, lắp khung cửa, làm hệ thống đường ống nước, đường điện.
- C. Làm hệ thống đường ống nước, đường điện, trát và sơn tường, lát nền, lắp đặt các thiết bị điện, nước và nội thất.
- D. Trát và sơn tường, lát nền, lắp đặt các thiết bị điện, nước và nội thất.

Câu 9: Ngôi nhà thông minh có các đặc điểm nào?

- A. An ninh, an toàn, tiết kiệm năng lượng.
- B. Tiện ích, an ninh, an toàn, tiết kiệm năng lượng.
- C. Tiết kiệm năng lượng, an ninh, an toàn.
- D. Tiện ích, tiết kiệm năng lượng.

Câu 10: Sơ đồ thứ tự các bước chính xây dựng nhà ở.

- A. Thiết kế => Thi công thô => Hoàn thiện.
- B. Thi công thô => Hoàn thiện => Thiết kế.
- C. Làm móng => Xây tường => Lợp mái => Làm cửa.

D. Thiết kế => Làm móng => Xây tường => Lợp mái => Trang trí.

Câu 11: Vì sao nhà nổi có thể nổi được trên mặt nước?

- A. Do có tường nhẹ. B. Có hệ thống phao dưới sàn.
C. Mái nhà rất nhẹ. D. Có sàn nhẹ.

Câu 12: Câu nào không phải mục đích của bản thiết kế?

- A. Thiết kế giúp hình dung được ngôi nhà của sau khi xây dựng.
B. Đảm bảo các yếu tố kỹ thuật để ngôi nhà vững chắc.
C. Thiết kế sẽ giúp cung cấp thông tin để chuẩn bị vật liệu, kinh phí tương ứng.
D. Để con người nghỉ ngơi, giúp bảo vệ con người trước tác động của thời tiết.

Câu 13: Chất khoáng nào tham gia vào quá trình cấu tạo hoocmon tuyến giáp, giúp phòng tránh bệnh bướu cổ?

- A. Sắt. B. Calcium (canxi). C. Iodine (I ốt). D. Nhôm.

Câu 14: Người đi tới đâu, hệ thống đèn tương ứng tự động bật để chiếu sáng, là hệ thống điều khiển nào trong ngôi nhà thông minh?

- A. Nhóm hệ thống giải trí thông minh.
B. Nhóm hệ thống an ninh, an toàn.
C. Nhóm hệ thống camera giám sát an ninh.
D. Nhóm hệ thống chiếu sáng

Câu 15: Các loại thực phẩm như: *Dầu thực vật, hạt họ đậu* cung cấp chủ yếu vitamin gì?

- A. Vitamin A. B. Vitamin D. C. Vitamin K. D. Vitamin E.

Câu 16: Những đồ dùng phù hợp với ngôi nhà thông minh:

- A. Ổ khóa mở bằng chìa khóa, chuông báo cháy.
B. Tivi kết nối điện thoại di động, đèn tự động tắt mở.
C. Rèm cửa tự mở, quạt tắt mở bằng công tắc.
D. Máy điều hòa không khí tự thay đổi nhiệt độ, đèn mở bằng công tắc.

Câu 17: Chất khoáng nào tham gia vào quá trình cấu tạo và là thành phần của hồng cầu trong máu.

- A. Sắt. B. Calcium (canxi). C. Iodine (I ốt). D. Nhôm.

Câu 18: Yếu tố tạo nên ngôi nhà bền và đẹp.

- A. Gạch, cát. B. Xi măng, cát. C. Gỗ, đá, cát. D. Vật liệu xây dựng.

Câu 19: Ứng dụng chính của xi măng trong xây dựng nhà ở:

- A. Kết hợp với đá tạo ra bê tông. B. Kết hợp với cát tạo ra vữa xây dựng.
C. Làm mái nhà. D. Cả A và B đều đúng.

Câu 20: Nhóm thực phẩm nào sau đây là nguồn cung cấp chất đường bột?

- A. Gạo, đậu xanh, ngô, khoai. B. Bắp cải, cà rốt, táo, cam.
C. Thịt, trứng, sữa. D. Mỡ, bơ, dầu đậu nành.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Ngôi nhà thông minh là gì? Nêu đặc điểm của ngôi nhà thông minh?

Câu 2 (2,0 điểm):

- a) Kể tên các nhóm thực phẩm chính.
b) Nêu chức năng của nhóm thực phẩm giàu vitamin A, B.

Câu 3 (1,0 điểm): Nêu ý tưởng thiết kế ngôi nhà có các phòng chức năng phù hợp với gia đình gồm có 4 người: bố, mẹ và hai người con (chị gái 18 tuổi và em trai 15 tuổi) ?

.....HẾT.....

UBND XÃ BÁT TRÀNG
TRƯỜNG THCS BÁT TRÀNG
ĐỀ 02

Đề gồm 20 câu TN, 3 bài TL

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I
Môn: CÔNG NGHỆ 6 - Tiết 8 theo KHDH
Năm học: 2025 - 2026
Thời gian: 45 phút

(Đề thi có 02 trang)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi:

Câu 1: Loại nhà nào là kiến trúc đặc trưng của vùng nông thôn Đồng bằng Bắc bộ:

- A. Nhà ngói ba gian, 5 gian. B. Nhà tầng. C. Nhà nổi. D. Nhà sàn.

Câu 2: Nhà bao gồm các phần chính là:

- A. Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
B. Sàn nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
C. Móng nhà, khung nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.
D. Móng nhà, sàn nhà, tường, mái nhà, cửa ra vào, cửa sổ.

Câu 3: Vì sao nhà nổi có thể nổi trên mặt nước?

- A. Do có tường nhẹ. B. Do có hệ thống phao dưới sàn.
C. Mái nhà rất nhẹ. D. Có sàn nhẹ.

Câu 4: Nhà ở được phân chia thành mấy khu vực chức năng sinh hoạt chính:

- A. 5. B. 6. C. 7. D. 8.

Câu 5: Những đồ dùng phù hợp với ngôi nhà thông minh:

- A. Ổ khóa mở bằng chìa khóa, chuông báo cháy
B. Tivi kết nối điện thoại di động, đèn tự động tắt mở
C. Rèm cửa tự mở, quạt tắt mở bằng công tắc
D. Máy điều hòa không khí tự thay đổi nhiệt độ, đèn mở bằng công tắc

Câu 6: Các công việc chính của bước hoàn thiện gồm.

- A. Trát và sơn tường, lát nền, lắp đặt các thiết bị điện, nước và nội thất.
B. Làm móng nhà, làm khung tường, xây tường, nước và nội thất.
C. Làm móng nhà, làm khung tường, xây tường, cán nền, làm mái, lắp khung cửa, làm hệ thống đường ống nước, đường điện.
D. Làm hệ thống đường ống nước, đường điện, trát và sơn tường, lát nền, lắp đặt các thiết bị điện, nước và nội thất.

Câu 7: Máy thu hình tự động mở kênh truyền hình yêu thích, là hệ thống điều khiển nào trong ngôi nhà thông minh?

- A. Nhóm hệ thống camera giám sát an ninh.
B. Nhóm hệ thống chiếu sáng thông minh.
C. Nhóm hệ thống giải trí thông minh.
D. Nhóm hệ thống an ninh, an toàn.

Câu 8: Các loại thực phẩm như: *Trứng, thịt, cá* cung cấp chủ yếu loại chất gì?

- A. Chất đạm. B. Chất béo. C. Chất đường bột. D. Chất khoáng và vitamin.

Câu 9: Nhà nổi thường có ở khu vực nào?

- A. Tây Bắc. C. Đồng bằng Song Cửu Long.
B. Tây Nguyên. D. Trung du Bắc Bộ.

Câu 10: Biểu hiện nào là đặc điểm an ninh, an toàn của ngôi nhà thông minh?

- A. Có màn hình hiển thị khách ở cửa ra vào. C. Rèm cửa tự mở vào buổi sáng.
B. Tivi tự mở chương trình yêu thích. D. Đèn tự động mở khi có người.

Câu 11: Các loại thực phẩm như: *Hải sản, rau xanh* cung cấp chủ yếu loại khoáng chất gì?

A. Sắt. B. Calcium (canxi). C. Iodine (Iốt). D. Nhôm.

Câu 12: Người dùng có thể điều khiển các thiết bị trong ngôi nhà thông minh bằng cách nào?

- A. Bằng tay trực tiếp tại thiết bị.
- B. Bằng giọng nói, điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng.
- C. Chỉ có thể điều khiển bằng điều khiển từ xa.
- D. Phải có kỹ sư lập trình điều khiển.

Câu 13: Thức ăn được phân làm bao nhiêu nhóm:

- A. 2. B. 3. C. 4 D. 5.

Câu 14: Chất khoáng nào tham gia vào quá trình cấu tạo và là thành phần của hồng cầu trong máu.

A. Sắt. B. Calcium (canxi). C. Iodine (I ốt). D. Nhôm.

Câu 15: Vai trò của kiến trúc sư trong quá trình xây nhà?

- A. Phụ vẽ xây. C. Thiết kế bản vẽ nhà ở.
- B. Vận chuyển nguyên vật liệu. D. Trát tường, sơn nhà.

Câu 16: Sơ đồ thứ tự các bước chính xây nhà.

- A. Thiết kế => Thi công thô => Hoàn thiện.
- B. Thi công thô => Hoàn thiện => Thiết kế.
- C. Làm móng => Xây tường => Lợp mái => Làm cửa.
- D. Thiết kế => Làm móng => Xây tường => Lợp mái => trang trí.

Câu 17: Thành phần của vữa xây dựng?

- A. Đá, xi măng, cát, nước. B. Xi măng, đá, nước.
- C. Xi măng, cát và nước. D. Đất, cát và nước.

Câu 18: Hệ thống hay thiết bị nào sau đây giúp ngôi nhà thông minh trở nên tiện ích cho người sử dụng?

- A. Các thiết bị, đồ dùng sử dụng chất đốt.
- B. Thiết bị điều khiển bằng công tắc thông thường.
- C. Hệ thống camera ghi hình trong và ngoài ngôi nhà.
- D. Hệ thống thoát nước.

Câu 19: Các loại thực phẩm như: *Trứng, cà rốt, dầu gấc* cung cấp chủ yếu vitamin gì?

- A. Vitamin A. B. Vitamin B. C. Vitamin C. D. Vitamin E.

Câu 20: Nhà ở được xây dựng với mục đích để:

- A. Để ở.
- B. Giúp bảo vệ con người trước tác động xấu của thiên nhiên.
- C. Phục vụ sinh hoạt cá nhân hoặc hộ gia đình.
- D. Cả 3 đáp án trên.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

- a) Nêu vai trò của nhà ở?
- b) Cấu tạo của nhà ở?

Câu 2 (2,0 điểm)

- a) Kể tên các nhóm thực phẩm chính.
- b) Nêu chức năng của nhóm thực phẩm giàu chất tinh bột, chất đường, chất xơ và nhóm thực phẩm giàu chất đạm.

Câu 3 (1,0 điểm): Nêu ý tưởng thiết kế ngôi nhà có các phòng chức năng phù hợp với gia đình gồm có 4 người: bố, mẹ và hai người con (chị gái 18 tuổi và em trai 15 tuổi) ?

.....HẾT.....

MÔN: CÔNG NGHỆ 6 –THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm) Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

1. A	2. D	3. D	4. A	5. C	6. C	7. B	8. B	9. B	10. A
11. B	12. D	13. C	14. D	15. D	16. B	17. A	18. D	19. C	20. A

Câu	Hướng dẫn, tóm tắt lời giải	Điểm
Câu 1	- Ngôi nhà thông minh là ngôi nhà được trang bị hệ thống điều khiển tự động hay bán tự động cho các thiết bị trong gia đình, nhờ đó cuộc sống trở nên tiện nghi và đảm bảo an ninh, an toàn và tiết kiệm năng lượng - Đặc điểm của ngôi nhà thông minh + An ninh, an toàn + Tiện ích + Tiết kiệm năng lượng	1đ 1đ
Câu 2	a) Các nhóm thực phẩm chính: - Nhóm thực phẩm cung cấp chất đường, chất tinh bột, chất xơ. -Nhóm thực phẩm cung cấp chất đạm -Nhóm thực phẩm cung cấp chất béo -Nhóm thực phẩm cung cấp vitamin -Nhóm thực phẩm cung cấp chất khoáng b) Vitamin A: Giúp làm sáng mắt. Làm chậm quá trình lão hoá của cơ thể Vitamin B: Kích thích ăn uống. Góp phần vào sự phát triển của hệ thần kinh.	2đ
Câu 3	HS tự thiết kế ngôi nhà đảm bảo có các khu vực chức năng như: khu sinh hoạt chung, khu nghỉ ngơi, khu ăn uống, khu vệ sinh. VD: Ý tưởng thiết kế ngôi nhà của em: • 1 phòng khách: cho mọi người cùng quây quần, trò chuyện, xem phim • 1 phòng bếp: cho các thành viên trong nhà sáng tạo ra những món ăn ngon. • 2 phòng tắm: cho mọi người vệ sinh cá nhân • 4 phòng ngủ: cho mọi người có không gian riêng, thư giãn sau một ngày làm việc • 1 phòng đọc sách, chơi đàn: cho mọi người cùng đọc sách, thư giãn • 1 tầng thượng để mọi người tập luyện thể dục thể thao, trồng cây, trồng rau....	1đ

ĐỀ 2

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm) Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

1. A	2. A	3. B	4. A	5. B	6. A	7. C	8. A	9. C	10. A
11. B	12. B	13. D	14. A	15. B	16. A	17. C	18. C	19. A	20. D

PHẦN II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Hướng dẫn, tóm tắt lời giải	Điểm
Câu 1	- Nhà ở là công trình được xây dựng với mục đích để ở, giúp bảo vệ con người trước những tác động xấu của thiên nhiên, xã hội và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của cá nhân hoặc hộ gia đình.	(1đ)
	- Cấu tạo của nhà ở: Móng nhà, sàn nhà, khung nhà, mái nhà, tường nhà, cửa sổ, cửa ra vào.	(1 đ)
Câu 2	a) - Nhóm thực phẩm cung cấp chất đường, chất tinh bột, chất xơ. -Nhóm thực phẩm cung cấp chất đạm -Nhóm thực phẩm cung cấp chất béo -Nhóm thực phẩm cung cấp vitamin -Nhóm thực phẩm cung cấp chất khoáng	(2đ)
	b) Nhóm thực phẩm cung cấp chất đường, chất tinh bột, chất xơ: nguồn cung cấp năng lượng chủ yếu cho mọi hoạt động của cơ thể. Chất xơ hỗ trợ cho hệ tiêu hoá -Nhóm thực phẩm cung cấp chất đạm: là thành phần dinh dưỡng để cấu thành cơ thể và giúp cơ thể phát triển tốt.	
Câu 3	HS tự thiết kế ngôi nhà đảm bảo có các khu vực chức năng như: khu sinh hoạt chung, khu nghỉ ngơi, khu ăn uống, khu vệ sinh. VD: Ý tưởng thiết kế ngôi nhà của em: • 1 phòng khách: cho mọi người cùng quây quần, trò chuyện, xem phim • 1 phòng bếp: cho các thành viên trong nhà sáng tạo ra những món ăn ngon. • 2 phòng tắm: cho mọi người vệ sinh cá nhân • 3 phòng ngủ: cho mọi người có không gian riêng, thư giãn sau một ngày làm việc • 1 phòng đọc sách, chơi đàn: cho mọi người cùng đọc sách, thư giãn • 1 tầng thượng để mọi người tập luyện thể dục thể thao, trồng cây, trồng rau....	(1 đ)

NGƯỜI LẬP ĐỀ

TỔ TRƯỞNG

TM BAN GIÁM HIỆU DUYỆT

Nguyễn Thu Lan

Hoàng Mỹ Trinh

Nguyễn Thị Nhất